TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7- ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: **210**/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 23/12/2025
V/v Tranh chấp về xác định cha cho con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7- ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Thanh Hải

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Công Dung;

2. Bà Nguyễn Thị Thu Hà;

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Phúc, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7 –Đà Nẵng;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 –Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hường- Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 7 – Đà Nẵng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 165/2025/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 11 năm 2025 về việc "Tranh chấp xác định cha cho con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 08/12/2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Lee Young B, sinh năm 1982, quốc tịch: Hàn Quốc.

Địa chỉ: Số 104, Junggye-dong, Nowon-gu, Seoul-si, Hàn Quốc. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Chị Cao Thị Tuyết T, sinh năm 2001.

Địa chỉ: Thôn Đàn Long, xã Chiên Đàn, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bị đơn: Chị Phạm Thị Thùy Linh, sinh năm 2000; địa chỉ: Khối phố Đồng Sim, phường Tam Kỳ, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Phạm Đình Văn, sinh năm 1996; địa chỉ: Tổ 1B, khu phố 12, phường Quy Nhơn Nam, tỉnh Gia Lai. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, nguyên đơn ông Lee Young B trình bày: Ngày 20/9/2024 bà Cao Thị Tuyết T và ông Phạm Đình Văn ly hôn theo Quyết định số 900/2024/QĐST-HNGĐ của Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Đình (cũ). Sau khi bà Tly hôn thì ông tìm hiểu, sau đó ông và Trâm đăng ký kết hôn vào ngày 06/3/2025 tại Ủy ban nhân dân huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam

(cũ). Ngày 03/6/2025, bà Tsinh cháu trai và đặt tên là Lee Cao Chí A theo Giấy khai sinh số 01/2025 do Ủy ban nhân dân xã Chiên Đàn, thành phố Đà Nẵng cấp ngày 10/7/2025. Đây là con chung của ông và bà Tvì con sinh ra trong thời kỳ hôn nhân. Tuy nhiên, sau khi ông về Hàn Quốc thì bà Tcho rằng cháu Lee Cao Chí A không phải là con ruột của ông, mặc dù ông đã thực hiện xét nghiệm ADN vào ngày 09/6/2025, kết quả thì ông và cháu Lee Cao Chí A có quan hệ huyết thống Cha – con.

Để đảm bảo quyền, lợi ích của con, cũng như quyền, nghĩa vụ của người cha nên ông yêu cầu Tòa án nhân dân khu vực 7- Đà Nẵng giải quyết, xác định ông là cha đẻ của cháu Lee Cao Chí A.

- Tại bản tự khai, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị đơn chị Cao Thị Tuyết T trình bày: Chị và anh Phạm Đình Văn ly hôn theo Quyết định số 900/2024/QĐST-HNGĐ của Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Đình (cũ) vào ngày 20/9/2024. Sau khi ly hôn, thì chị có tìm hiểu và đăng ký kết hôn với ông Lee Young B vào ngày 06/3/2025 tại Ủy ban nhân dân huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam (cũ). Ngày 03/6/2025, chị có sinh cháu trai và đặt tên là Lee Cao Chí A theo Giấy khai sinh số 01/2025 do Ủy ban nhân dân xã Chiên Đàn, thành phố Đà Nẵng cấp ngày 10/7/2025. Kể từ thời điểm kết hôn với anh Lee Young B vào ngày 06/3/2025 đến thời điểm sinh con vào ngày 03/6/2025 chỉ hơn 3 tháng nên chị nghĩ đây không phải là con chung giữa chị và ông Lee Young B. Nay, ông Lee Young B khởi kiện yêu cầu Tòa án xác định ông Lee Young B là cha ruột của cháu Lee Cao Chí A thì chị đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật để tránh sự mâu thuẫn kéo dài giữa chị và ông Lee Young B.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bị đơn, chị Phạm Thị Thùy Linh thống nhất lời trình bày của chị Trâm, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ để giải quyết theo yêu cầu khởi kiện của ông Lee Young B.

- Tại bản tự khai, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Phạm Đình Văn trình bày: Ngày 20/9/2024, anh và chị Cao Thị Tuyết T ly hôn theo Quyết định số 900/2024/QĐST-HNGĐ của Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định (cũ), theo Quyết định này thì anh và chị Cao Thị Tuyết T xác định không có con chung, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 –Đà Nẵng phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật và hướng giải quyết vụ án: Trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký cũng như Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tuân thủ đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; việc chấp hành pháp luật của các đương sự là đúng pháp luật.

Về hướng giải quyết vụ án: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, cũng như diễn biến tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xác định ông Lee Young B là cha đẻ của cháu Lee Cao Chí A.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn ông Lee Young B đề nghị Tòa án xác định ông là cha đẻ của cháu Lee Cao Chí A. Căn cứ khoản 4 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự xác định quan hệ pháp luật là "Tranh chấp xác định cha cho con". Bị đơn chị Cao Thị Tuyết T hiện đang cư trú tại xã Chiên Đàn, thành phố Đà Nẵng (phạm vi địa hạt của Tòa án nhân dân khu vực 7 –Đà Nẵng) nên căn cứ Điều 35, Điều 37, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 225/2025/QH15 của Quốc hội thì tranh chấp trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 7 –Đà Nẵng.

Nguyên đơn ông Lee Young B, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Phạm Đình Văn đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Lee Young B và anh Phạm Đình Văn là đúng quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

Anh Phạm Đình Văn và chị Cao Thị Tuyết T ly hôn theo Quyết định số 900/2024/QĐST-HNGĐ ngày 20/9/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định (cũ). Sau khi chị Trâm ly hôn thì ông Lee Young B có tìm hiểu, sau đó ông Lee Young B và chị Cao Thị Tuyết T đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam (cũ) vào ngày 06/3/2025. Ngày 03/6/2025 thì chị Cao Thị Tuyết T có sinh cháu trai và đặt tên là Lee Cao Chí A theo Giấy khai sinh số 01/2025 do Ủy ban nhân dân xã Chiên Đàn, thành phố Đà Nẵng cấp ngày 10/7/2025.

Theo lời khai của ông Lee Young B thì sau khi ông trở về Hàn Quốc thì chị Cao Thị Tuyết T cho rằng cháu Lee Cao Chí A không phải là con ruột của ông mặc dù con sinh ra trong thời kỳ hôn nhân giữa ông và chị Trâm; đồng thời theo lời khai của chị Cao Thị Tuyết T thì do chị và ông Lee Young B mới tìm hiểu và đăng ký kết hôn vào ngày 06/3/2025, đến ngày 03/6/2025 (chưa được 3 tháng) thì chị sinh được cháu Lee Cao Chí A nên chị nghĩ cháu An không phải là con chung giữa chị và ông Lee Young B.

Hội đồng xét xử xét thấy, mặc dù cháu Lee Cao Chí A đã được sinh ra trong thời kỳ hôn nhân giữa ông Lee Young B và chị Cao Thị Tuyết T và đã được cơ quan có thẩm quyền đăng ký khai sinh cho cháu An, thể hiện cha, mẹ cháu Lee Cao Chí A là ông Lee Young B và chị Cao Thị Tuyết T tuy nhiên sau đó các đương sự có sự tranh chấp nên việc nguyên đơn khởi kiện đề nghị Tòa án xác định cha con là đảm bảo điều kiện khởi kiện theo khoản 2 Điều 88 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thì thấy, ngày 18 tháng 11 năm 2025, Tòa án nhân dân khu vực 7 –Đà Nẵng có quyết định trưng cầu giám định số 02/2025/QĐ-TA trưng cầu Công ty TNHH Đầu tư và Công nghệ GENPLUS thực hiện việc giám định ADN. Tại Bản kết luận giám định ADN số 20T11/25/DNA ngày 20/11/2025 của Công ty TNHH Đầu tư và Công nghệ GENPLUS kết luận: Ông Lee Young B có quan hệ huyết thống bố - con với Lee Cao Chí A.

Như vậy, có đủ căn cứ để xác định ông Lee Young B, sinh ngày 14/02/1982, số hộ chiếu M00005292, quốc tịch: Hàn Quốc là cha đẻ của cháu Lee Cao Chí A, sinh ngày 03/6/2025.

[3] Về án phí: Án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nguyên đơn ông Lee Young B được miễn theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 4 Điều 28, Điều 35, Điều 37, Điều 39, Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; Điều 88, khoản 2 Điều 101, khoản 2 Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 225/2025/QH15 của Quốc hội; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Tuyên: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Lee Young B.

Xác định ông Lee Young B, sinh ngày 14/02/1982, số hộ chiếu M00005292, quốc tịch: Hàn Quốc là cha đẻ của cháu Lee Cao Chí A, sinh ngày 03/6/2025 theo Giấy khai sinh số 01/2025 do Ủy ban nhân dân xã Chiên Đàn, thành phố Đà Nẵng cấp ngày 10/7/2025.

2. Về án phí: Miễn án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm cho nguyên đơn ông Lee Young B.

3. Về quyền kháng cáo: Bị đơn có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; nguyên đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Đà Nẵng;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- VKSND khu vực 7 – Đà Nẵng;
- THADS thành phố Đà Nẵng;
- UBND xã Chiên Đàn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án + Án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Võ Thanh Hải